

Vua rất trẻ tuổi đời mười sáu
 Đã là cha mấy cậu con trai
 Hàng trăm cung nữ trong tay
 Ngập chìm tửu sắc, ngày ngày hoang dâm

Nguyễn thị Lộ phong hàm học sĩ
 Là một người kiều nữ trong cung
 Ngày đêm hầu hạ ở cùng
 Thái Tông suồng sã lung tung với nàng

Lộ vợ thứ đại thần Nguyễn Trãi
 Vừa đẹp người lại giỏi văn chương
 Nhân vua đang ở Quy Dương
 Ghé thăm Nguyễn Trãi tại vườn Lệ Chi

Vua và Lộ cùng nhau trò chuyện
 Lại hàn huyên cho đến suốt đêm
 Đang vui sao bỗng tự nhiên
 Một cơn đột quy chết liền trong tay

Lộ kinh hoàng cố lay vua dậy
 Trâm cài đầu chẳng thấy hồi sinh
 Xác vua đang ở bên mình
 Long lanh giọt lệ ngấn quanh mắt nàng

Xác vua quàng ở nhà Nguyễn Trãi
 Đưa về kinh mất phải hai ngày
 Vào cung rồi phát tang ngay
 Khiến cho trăm họ tiếng rày tiếng ve

Mười hai hôm , sau khi biến cố
 Ghép Thị Lộ vào tội giết vua
 Cả dòng Nguyễn Trãi bị đưa
 Tru di tam tộc không chừa một ai

LÊ NHÂN TÔNG HOÀNG ĐẾ (1442- 1459)

Lập Bang Cơ lên ngai hoàng đế(1442)
 Hoàng tử là thứ kế con vua
 Một người sáng suốt có thừa
 Tiếc thay chết trẻ khi chưa trưởng thành

Việc triều chính thân hành thái hậu
 Buông rèm che nghe tấu việc triều
 Lê Khắc Phục , được đi theo
 Lại thêm Thụ, Khả góp điều phò vua

Hậu đàn bà mắt lòa chẳng thấy(1449)
 Bọn đại thần che đậy cho nhau
 Chỉ lo thu vén đem vào(1448)
 Kết bè kết đảng, kết giao hoạn thần

Bọn đại quan một đoàn xiêm nịnh
 Ghen hiềm tài, ghét chính, tà gian
 Bên ngoài xã tắc suy tàn
 Cậy quyền, ý thế làm càng hiếp dân

Nạn hối lộ đã dần thành tật
 Việc bán quan mua tước thường xuyên
 Nghiêu Tử, rồi lại Trịnh Kiên

Hàn lâm học sĩ dốt nguyên cả làng (1448)

Năm Giáp Tý bắt giam Lê Liệt
Rồi Phục, Khả bị giết oan khiêng(1452)
Ra tay Thái hậu nắm quyền
Lệnh bà quyết định mọi đảng trong dân

Năm Bính Dần, chọn người khỏe mạnh
Xung vào quân để đánh Chiêm man
Xuất binh chiếm được Chà Bàn
Bí Cai Chiêm chúa đầu hàng quân ta

Phú xin tha cho dân Quy Hóa (1448)
Miền Tuyên Quang đói kém thiếu mưa
Ruộng đồng lúa mọc lúa thưa
Nhiều năm đại hạn mất mùa liên miên

Năm Kỷ Mão, một đêm chính biến
Lê Đắc Ninh giữ điện cấm quân
Theo phe phản nghịch Nghi Dân (1459)
Cùng hơn trăm đứa leo thành vào cung

LÊ NGHI DÂN HOÀNG ĐẾ (1459- 1460)

Giết Nhân Tông, với cùng thái hậu
Đoạt ngai vàng kết cấu gian nhân

Người trong bè đảng gia ân
Qua Tàu , sai sứ xin ban vương hầu

Tám tháng sau, hội bàn sự việc
Gồm công thần Đinh Liệt, Lê Yên
Với quan Nguyễn Xí, Điện Tiền
Cùng nhau mưu sự giết liền hai tên

Đóng cửa thành, giữ yên thống suất
Bắt Nghi Dân phế truất tức thời
Quần thần hội kiến với người
Tư Thành hoàng tử được mời nhận ngôi (1460)

LÊ THÁNH TÔNG HOÀNG ĐẾ (1460- 1497)

Đó là ngày, giữa năm mồng sáu
Lên ngai vàng lễ hậu phát tang
Cho anh và mẹ đảng hoàng
Rước vào thế miếu lập đàn cầu siêu

Vua có nhiều thiên tư đặc biệt
Là một người cương quyết thực tài
Lại còn võ giỏi văn hay
Làu thông kinh sử thuở nay mấy người

Ngự trên ngai tuổi đời mười tám
Sửa nhân luân, quyết đoán mỗi giềng
Đào Biểu truy nghĩa tuyên dương

Đắc Ninh giết bỏ làm gương cho đời

Nay cho đổi, là thời Quang Thuận
Xuống chiếu truyền tha án tù nhân
Xét xem chức tước bá quan
Cấp cho ruộng đất để làm cửa riêng

Năm Canh Thìn sai quan Lê Liệt
Đem quân đi tiểu triệt Bồn Man (1460)
Dựng văn bia ở Mục Lăng
Bắt làm hộ tịch, đe răn phản thần

Lệnh cho khắp các quan huyện phủ
Phải ưu tiên khuyến nử nhân tâm
Chăm lo cày cấy siêng năng
Bỏ gốc theo ngọn khuyến dân không làm

Lệ thi Hương vua ban định rõ (1462)
Danh sách thi gạt bỏ những người
Dù cho học giỏi, có tài
Mà vô đạo đức cũng hoài bỏ đi

Lại định kỳ thi Hương, thi Hội
Đệ nhất thời phải hỏi Tứ Thư
Thứ hai : chiếu, chế, biểu từ
Thứ ba “ thơ, phú. Thứ tư : sách, bài

Về hành chánh, hỏi tay hiểu việc
Chốn nha môn phải biết ký tên

Hưu quan sáu chục trở lên
Được về trí sĩ giữ nguyên tước hàm.

Đổi sáu bộ ra làm sáu viện
Mỗi viện đều riêng tuyển thượng thư
Truyền cho làm việc đúng giờ (1462)
Nhưng saulại đổi y như xưa làm

Tháng hai năm Quý Mùi, thi Hội
Vua thân hành vấn hỏi thí sinh (1463)
Tiến sĩ chọn được Thế Vinh
Bắt loa truyền gọi xướng danh từng người

Trăm kẻ thi một người được đỗ
Treo bảng vàng ngoài cửa Đông Hoa
Ban ân ủy dụ thật là
Vô cùng trân trọng vang xa dội gần

Năm Giáp Thân (1464) vua về cúng tế
Ở Sơn Lăng theo lệ hằng năm
Giải oan Nguyễn Trãi, chiếu rằng :
“Bổ cho con Nguyễn Trãi chức đồng tri Châu”

Vua nhớ đến công lao Nguyễn Trãi (1467)
Cho phục hồi hết thảy thơ văn
Đề cao giá trị tinh thần
Phần nào chuộc lại lỗi lầm tiên vương

Sai người đi dò đường, dò bể (1490)

Vẽ bản đồ hình thể quốc gia
 Định ra biên giới nước ta
 Ai Lao, Chiêm Quốc thật là phân minh

Việc quân ngũ định thành quy chế (1467)
 Chia ra làm mỗi vệ như sau :
 Vệ thì : năm sở làm đầu
 Sở : hai chục đội được giao tuyển người

Quân số đội là hai mươi chẵn
 Luyện côn quyền, thương giản cho tinh
 Lúc nào đất nước thanh bình
 Cho về một nửa dân đình cấy cày

Sai Khuất Đã ra tay đánh giặc (1467)
 Đến Mã Giang vây bắt Đạo Đồng
 Tiểu trừ ở sách Man Nhung
 Dẹp tan giặc cỏ yên lòng nhân dân

Với quần thần, vua ban sắc dụ
 Thường hay dùng điển cũ, ý xưa
 Răn người bất nghĩa a dua
 Lời trong sắc dụ nghe như văn tài

Nguyễn Bá Kỳ là tay học sĩ
 Chê vua không chú ý sử kinh
 Không theo lối học thực hành
 Phù hoa sáo điển thiếu phần cách tân

Vua tự xưng Tao Đàn nguyên soái
 Hăm tám người lập hội làm thơ
 Đa phần bài xướng của vua
 Các quan họa lại ngợi ca hết lời

Vua lại sai Sĩ Liên phụng chỉ
 Viết “Đại Việt sử ký toàn thư”
 Phu Tiên năm Hợi bấy giờ
 Hơn hai niên kỷ đến chữ mới xong (1479)

Truyền Lễ, Cử, Nhuận, Trung, Đình Bảo
 Biên tập xong chính sự quốc triều
 Viết từ Thái Tổ tiếp theo
 Soạn thành trăm quyển chia nhiều bộ môn

Các sử quan vâng theo chiếu chỉ
 Cố cho xong bất kể đêm ngày
 “Thiên Nam Dư Hạ Tập” này
 Công trình biên soạn đến nay hoàn thành (1483)

Lại sai chép “Thân Chính ký sự”
 Ghi rõ ràng lịch sử đánh Chiêm
 Ai Lao cũng đã dẹp yên
 Viết thành một quyển để riêng bấy giờ

Luật Hồng Đức trong Dư Hạ tập
 Là biểu trưng luật pháp quốc gia
 Hình quan theo đó mà tra
 Những điều luật định thật là phân minh

Vua ví mình ngang danh Đỗ Phủ (1496)
 Thường huênh hoang giữa chốn triều đình
 Tao Đàn nguyên soái xưng danh
 Thơ văn khẩu khí chỉ dành hạng trung

Lê Thánh Tông có chùng vài quyển
 Đại khái là “Quỳnh Uyển cửu ca”
 “Cổ kim bách vịnh” thi ca
 “Xuân vân”, “Kim cổ”, “Anh hoa” thơ Đường

Về ngoại giao lựa phương khôn khéo
 Nước Chiêm Thành chọn mọ cầu phong
 Nhã Lan không dám hai lòng
 Bồn, Sơn man cũng phục tùng nước ta

Với nhà Minh thì ta giữ đúng
 Cứ ba năm triều cống một lần
 Chọn đi những vị sứ thần
 Có tài ứng đối ngoại nhân phải gồm

Viết cáo thơ “Bình Chiêm sách lược”(1471)
 Mười mấy điều phát trước trong doanh
 Tháng năm Tân Mão đánh thành (1471)
 Chà Bàn bắt sống tù binh mấy ngàn

Băm tám năm Tư Thành nổi nghiệp
 Được tôn xưng hoàng đế Thánh Tông
 Một người nổi tiếng hiếu trung

Có tài văn học, tinh thông lắm điều

Trong đời vua có nhiều trước tác
 Định luật hình cùng các việc binh
 Xây thêm đền điện, cung đình
 Sửa sang chính sự cho thành nếp hơn

Đạo làm con, một lòng hiếu thảo (1496)
 Khi mẹ đau dưng cháo, hầu cơm
 Ngày đêm bên cạnh chăm nom
 Đến khi mẹ chết tự làm ma chay

Viết bút thỏ một bài tự thuật :
 “Ngũ thập niên hoa thất xích khu
 Cương trường như thiết khúc thành nhu
 Phong xuy song ngoại hoàng hoa tạ

Lộ ấp đình tiền lục liễu tồ
 Bích hán vọng tùng vân diểu diểu
 Hoàng lương mộng tỉnh dạ du du
 Bồng lai sơn thượng âm dung đoạn
 Bạng ngọc u hồn nhập mộng vô ?

Ngoài trời rắc mấy hạt mưa
 Giấc thiên thu đã vỡ ru đêm dài
 “Năm chục hoa niên bảy thức thân

Lòng như sắc cứng bỗng mềm dần
 Gió lay khô héo hoa bên cửa

Sương dãi gầy mòn liễu trước sân
 Trời biển xa trông mây thăm thăm
 Kê vàng tỉnh giấc dạ băng khuâng

Khuất lời cách mặt non bông vắng
 Băng ngọc du hồn nhập mộng chẳng ?”
 Vua đứng ra, tự mình tắm liệm
 Thay áo quần cho đến rửa chân

Bỏ vào miệng mẹ kim ngân
 Cầu xin cho mẹ siêu thần cõi tiên

Lê Thánh Tông người hiền hiếm có
 Lúc làm vua uy vũ anh minh
 Giữ yên trăm họ thái bình
 Xiển dương văn hoá, luật hình sửa sang

QUYỂN MƯỜI BA

Trước khi băng vào năm Đinh Tỵ (1497)
 Giữa triều đình chiếu chỉ truyền ngôi
 Lựa trong mười bốn con trai
 Hai mươi con gái chọn người lên thay

LÊ HIẾN TÔNG HOÀNG ĐẾ (1497- 1504)

Thái tử Huy lên ngôi hoàng đế (1497)
 Là một người thông duệ anh minh

Việc quan cho chí việc binh
 Thân hành khảo xét, tự mình duyệt phê (1498)

Vua ở ngôi tuổi kè bẩy bảy
 Giữ phép công vẫn phải theo xưa
 Thường đem Kinh Dịch, Kinh Thi
 Mà răn thần tử giữ bề vua tôi

Năm Kỷ Mùi cho đòi tuyên sứ(1499)
 Báo cho dân dự trữ gạo dư (1498)
 Không nên xa xỉ dùng bữa
 Để dành khi đói mất mùa mà ăn

Cũng năm đó cùng quan bộ Lại
 Điện Kính Thiên vua ngự xuống danh
 Truyền loa rao khắp kinh thành
 Bảng vàng tiến sĩ một mình Lý Khiêm (1499)

Vua lại truyền thẩm tra quan lại
 Tinh giảm dần bộ máy quốc gia
 Tham, ngu, dốt, hoặc quá già
 Thì cho trí sĩ thải ra loại này

Kể từ nay thân vương, dân chúng
 Không cưới xin Man chủng Chiêm Thành
 Bảo toàn giòng giống tinh anh
 Để cho phong tục nước mình giữ nguyên

Cấp áo xiêm tùy theo chức tước

Khi vào châu cho các quan nha
 Thường triều mặc áo tơ gai
 Trong ngày quốc kỵ cấm xài vải hoa

Vua chuẩn y lời tâu Lễ Bộ (1503)
 Cho đắp đê, đóng vĩ nâng bờ
 Ven sông Tô Lịch để hồ
 Phòng khi lụt hạn đóng cừ tưới tiêu

Quan Hàn lâm Minh triều đi sứ (1499)
 Là Lương Trữ mang ngự sắc sang
 Phong làm vua nước An Nam
 Lệnh cho lưỡng quốc nghị bàn hiếu thông

Kỳ thi Hội nói chung có khác (1502)
 Lễ xướng danh loa bắc truyền ra
 Bảng vàng trước ở Đông Hoa
 Nay nhà Thái học đem ra bấy giờ

Quan Gia Đình Trung Thu Ngọa Nguyệt
 Là bài thơ điểm khuyết của vua
 Khuyên dân cày cấy đúng mùa
 Một bài ngự chế dặn dò như sau :

Tinh hỏa hôn trung dạ
 Bồng mang xuất bích đồng
 Kinh phương dương đại thủy
 Vệ địa khủng hưng hung

Tuần tĩnh vưu tâm lý

Suy chiêm mạn di đồng
 Bài thơ nói tự đáy lòng
 Lưu tâm lụt lội đề phòng về sau

Vua kinh hành ngự vào Thanh Hóa
 Bái Sơn Lãng xa giá trở về
 Minh rờng nghe đã hơi se
 Lại ham nữ sắc có bề đáng lo

LÊ TÚC TÔNG HOÀNG ĐẾ (1504)

Khi sắp băng truyền cho thái tử
 Húy là Thuần, con thứ hiến Tông
 Một trong sáu vị nối dòng
 Lên ngôi cứu ngũ thuận lòng muôn dân

Lễ đăng quang vào năm Giáp Tý (1504)
 Từ năm nay niên chỉ Thái Trinh
 Ngày sinh Khánh Tiết Thiên Ninh
 Ra ân đại xá, thái bình yên dân

Vua ở ngôi được gần sáu tháng
 Là một người yếu mạng không may
 Lại thêm hiếu học tài hay
 Làm vua mấy tháng , tiếc thay giữa chừng

LÊ UY MỤC HOÀNG ĐẾ (1504- 1510)

Lúc lâm chung để lời di mệnh

Đến Hưng Minh, cung thỉnh hoàng huynh
 Người này tên húy là Huyền
 Hiệu Uy Mục Đế nổi quyền chặn dân

Mẹ của vua người làng Phú Chấn
 Thuở cơ hàn tự bán mình đi
 Bị sung làm kẻ nô tì
 Đưa vào trong nội cận kề tiên vương

Lúc Hiến Tông còn đang thái tử
 Thấy nàng xinh tình tứ thướt tha
 Đưa về trong phủ làm hoa
 Hạ sinh Uy Mục chợt qua đời liền

Vi thù riêng , giết ngầm tổ mẫu
 Người dấn dấp tướng mạo Quý Vương
 Bất cần triều chính kỷ cương
 Gian dâm hiếu sát xem thói thường hung hăng

Mạc Đăng Dung làm Thiên vũ vệ (1507)
 Trong gia phả : hậu duệ Đĩnh Chi
 Vai u thịt bắp coi bề,
 Làm quan túc vệ chỉ huy ngự tiền

Vua Uy Mục ngày thêm càng rõ
 Khi say mèm giết cả cung nhân
 Để cho họ ngoại chiếm dần
 Nhữ Vi , Khương Chung chẳng cần hỏi ai
 (1505,1507, 1509)

Cây quyền thế ra oai vùi dập(1507)
 Từ dân lành đến lớp thân vương
 Muôn dân ta thán vô vàn
 Còn vua thì vẫn cung nhân vui đùa

Theo lệnh vua giết thêm nữ sử (1509)
 Và người Chiêm đang giữ trong tù
 Giết luôn tôn thất của vua
 Hại người cốt nhục không chừa một ai

Trong năm năm trên ngôi hoàng đế
 Tội ác nhiều không xuể mà ghi
 Giết người, vét thuế đem đi
 Tiêu xài phung phí kể gì của công

Tu Công Dinh họp cùng ba phủ
 Được tôn lên minh chủ nghĩa binh
 Dùng Văn Lang để tiến hành
 Diệt trừ bạo chúa xích xiềng ác ôn(1509)

Từ Tây đô đem quân tiến đánh
 Uy Mục Vương vội lánh khỏi thành
 Tu Công chiếm được Đông Kinh
 Hoàn toàn làm chủ tình hình rồi ren

Uy Mục Vương bắt đem giam lỏng
 Xác bỏ vào miệng súng bắn đi
 Xong đời một kẻ ác di
 Một tên bạo ngược quá ghê bấy giờ

LÊ TƯƠNG DỤC HOÀNG ĐẾ (1510- 1516)

Tương Dục Đế ngôi vua thay thế (1516)
 Lấy Ngô Hoán : Tán Trị thừa tuyên
 Chính trang bộ máy chính quyền
 Lệnh cho bộ Hộ an ninh làm đầu

Nền ngoại giao cũng cùng lối cũ
 Sai Lý Khiêm đi sứ sang Minh(1510)
 Dem đồ tuế cống linh đình
 Theo như đòi hỏi triều đình Trung Hoa

Minh Chính Đức cho qua đáp lễ
 Sai Hy Tăng, Nhược Thủy đem sang (1513)
 Sắc phong vua nước An Nam
 Ban cho mũ áo được làm bằng da

Phạm Hy Tăng chê vua đáng lệt
 Là “vua Heo” thích việc ăn chơi
 Loạn vong sẽ xảy tới nơi
 Ngai vàng Giao Chỉ khó ngồi được lâu

Vua thông dâm nàng hầu của bố(1514)
 Rồi giao hoan cả vợ anh em(1515)

Hồ Tây cho sửa sang thêm
 Cởi trường cung nữ chèo thuyền làm vui

Lại sai người đắp thành ngàn trượng(1516)
 Làm cống ngầm , đập chắn sông Tô
 Cửu Trùng mặt trước đào hồ
 Nhà hơn trăm nóc tốn hao vô cùng

Trong nội cung hoạn quan làm loạn
 Bọn phản thần định thoán ngôi vua
 Nhờ tay Trịnh Hựu ngăn cho
 Bọn Hải bị chém bảy giờ mới yên(1510)

Ở trấn biên nổi lên giặc cỏ
 Như Hưng, Hy, Triệt ở Nghệ An (1512)
 Lê Hất và bọn Trần Tuân
 Vua sai Đỗ Nhạc đem quân tiêu trừ

Chiếm đất chùa Quỳnh Lâm đại náo
 Ở Thùỵ Đường Trần Cảo xưng vương(1516)
 Dem quân vây kín phủ đường
 Thăng Long chiếm cứ tự phong quốc triều

Tương Dục Đế đuổi theo Trần Cảo
 Cảo chạy thua về thẩu đảo Ngọc Sơn
 Vua sai Trần Tiến đánh đồn
 Cảo quay quân lại giết luôn tướng triều

Trịnh Duy Sản âm mưu phế bỏ
 Lừa giết vua ở chỗ Bích Câu
 Xác vua vất vẻo đem vào
 Ở trên mình ngựa chằm đầu hỏa thiêu

Năm Giáp Tuất(1514) dưới triều Tương Dục
 Quan thượng thư Đông Các Lê Tung
 Viết bài Tổng luận tiến dâng
 Về kho Đại Việt, Vũ Quỳnh khảo biên

LÊ CHIÊU TÔNG HOÀNG ĐẾ (1516- 1522)

Bọn chuyên quyền đưa ra vua mới (1516)
 Húy là Y, hoàng đế Chiêu Tông
 Đổi năm Quang Thuận để xưng
 Trong triều ngoài nội Đấng Dưng cầm quyền

Trịnh Duy Sản lấy thêm quân lính
 Cùng Nguyễn Thượng đi đánh Chí Linh
 Bị quân Trần Cảo vây quanh
 Cuối cùng bị giết gần thành Lạng Nguyên(1516)

Quân của Cảo ngày thêm khốn khổ
 Bèn rút về trấn ở Lạng Nguyên
 Cảo cho trai trưởng cầm quyền
 Còn mình xuống tóc tu tiên lánh đời(1516)

Các quan lại tùy thời cát cứ
 Đem quân mình trừ khử lẫn nhau
 Trần Chân, Hoàng Dụ rồi sau
 Xuân Thi, Nguyễn Áng đánh vào kinh sư

Có Nguyễn Sư bức xúc trước cảnh
 Nước nhà lâm vào nạn rối tung
 Ra tay cái thế anh hùng
 Thử xem thời vận mấy dòng thơ sau :

Những toan phục nước cứu muôn dân
 Trời chẳng chiều người cũng khó phần
 Sông rộng, Giang Đông khôn trở gót
 Gió to Xích Bích để thiêu quân

Ninh Sơn mây ám rờng xa khuất
 Phúc địa trắng soi hạc tới gần
 Anh hùng thành bại xưa nay vậy
 Chí đời chưa thỏa hận vô ngần

Ở thành đô bấy chừ khói lửa(1518)
 Giặc tha hồ cướp của lương dân
 Trước thì Trần Cảo tang thương
 Sau là Duy Nhạc phá tan kinh thành

Mạc Đấng Dưng hồi binh theo lệnh
 Của Chiêu Tông bình định loạn quân
 Quyền uy, ông tóm đầu dần
 Vào tay họ Mạc loại dần người ngay

Vua mưu ngầm cho vờ Hiến, Thứ(1522)
 Cho người làm mật sứ gọi Tuy
 Nửa đêm vua lên ra đi
 Đấng Dung biết được cấp truy chặn đường

LÊ CUNG HOÀNG HOÀNG ĐẾ (1522- 1527)

Sau hiệp bàn , thái sư Lê Phụ(1522)
 Lấy em vua đề cử lên ngôi
 Lê Xuân được đặt lên ngai
 Tân vương là cháu bốn đời Thánh Tông

Đấng Dung giết Chiêu Tông hoàng đế(1526)
 Giữa năm Hợi(1527) lại phế Cung Hoàng
 Giáng vua xuống tước Cung Vương
 Bắt Hoàng thái hậu giam chung với người

Bà khẩn trời trước khi bị thí :
 “Mạc Đấng Dung là kẻ bề tôi
 Mạnh tâm, phế chúa, cướp ngôi
 Ngày sau con cháu nó thời như rì”

MẠC ĐĂNG DUNG (1527- 1529)

Mạc Đấng Dung vốn nghề đánh cá
 Thuở thiếu thời sống ở Cổ Trai
 Có dư sức khỏe hơn người

Xuất thân lực sĩ vào đời hậu Lê
 Đô chỉ huy lên chức Thái phó
 Tóm râu đầy quyền ở trong tay
 Ra oai tác quái với người
 Bắt vua viết chiếu nhường ngôi cho mình

Dung sai người qua Minh kính báo(1428)
 Cắt hai châu tiến cáo đem dâng
 Vua Minh thấy thế bằng lòng
 Cho quan giao hảo sứ thông bình thường

Mạc Đấng Dung ngôi vương cướp được
 Ba năm trời, bắt chước thuở xưa
 Truyền cho con trưởng làm vua(1429)
 Còn mình Thái thượng được vừa mấy năm

MẠC ĐĂNG DOANH (1529- 1540)

Mạc Đấng Doanh đổi năm Đại Chính(1429)
 Nắm binh quyền ước tính mười năm
 Điều quân trị nước sai lầm
 Nhân dân ta thán hờn căm quá nhiều

Thuở bấy giờ dân kêu thảm thiết
 Mấy năm liền chém giết lẫn nhau(1525)
 Lại thêm sâu cắn hoa màu(1527,1530)
 Nhân dân ly tán khổ đau vô cùng

Người ta trông có người lãnh tụ

Đưa nước ra khỏi chỗ lằm than
 Dẹp yên bè lũ tham tàn
 Sâu dân một nước đã làm suy vong

Năm Canh Dần có ông Lê Ý(1430)
 Người họ Lê khởi nghĩa dấy binh
 Khắp nơi trong nước tòng chinh
 Chỉ vài ba tháng quân thanh lấy lừng
 Mạc Đăng Dung đem quân đi đánh
 Mấy trận liền xính vính tả tơi
 Sơn quan tìm lối rút lui
 Tống Giang cứ điểm cho người trấn biên

Mạc Đăng Doanh điều quân Hoằng Hóa
 Cùng Quốc Trinh trấn ngã Thạch Thành
 Bất thần tung chưởng đánh nhanh
 Tưởng rằng thắng thế hóa thành thua to

Quân Lê Ý bấy giờ kiêu ngạo
 Vì coi thường nên dẫu hùng binh
 Nhân khi sơ ý coi khinh
 Bị quân nhà Mạc công thành đánh tan

Bắt được Ý cửa Nam, bãi cát
 Lệnh dùng xe xé xác hành hình(1530)
 Nghĩa quân tan vỡ rất nhanh
 Người thì phân tán kẻ đành chạy sang

Nước Ai Lao chọn đường ẩn náu
 Sống tạm thời rèn giáo mài gươm

Chờ khi khôi phục giang san
 Dẹp tan bạo chúa trung hưng nước nhà

Doanh cũng cho mở khoa thi Hội
 Tuyển nhân tài cứ mỗi tam niên
 Trạng nguyên là Nguyễn Bình Khiêm(1535)
 Tiến sĩ cập đệ có thêm họ Bùi

Ở trong nước ơn trời đổ xuống
 Mưa thuận hòa đất ruộng lúa chiêm
 Được mùa quốc thống tạm yên
 Không còn trộm cướp liên miên như thời...

Họ Mạc sai sang Minh dâng biểu
 Nộp sổ sách và chịu xin hàng
 Đăng Dung quỳ trước phủ đường
 Cột dây vào cổ xin nhường đất đai(1540)

LÊ TRANG TÔNG HOÀNG ĐẾ (1533- 1548)

Nguyễn Kim cho người tìm khắp nước
 Kiếm cháu con đời trước nhà Lê
 Rước ông Lê Huyền đưa về
 Tôn làm Hoàng đế trị vì hùng binh

Từ Lê Lợi khai sinh dấy nghiệp
 Đến Cung Hoàng nối tiếp nhiều năm
 Kéo dài niên kỷ hơn trăm
 Lê sơ nay chuyển ra làm Trung hưng

Vua Trang Tông (1533) trở về lại nước
 Cùng Nguyễn Kim lo việc binh dân
 Ngày đêm chinh đốn quan quân
 Nguyên Hòa niên hiệu, kết thân nước Lào

Tây dựa vào Ai Lao hùng cứ
 Bắc thì cho sai sứ cầu phong
 Đất đai giữ được phía trong
 Cao Bằng, họ Mạc tranh hùng với Lê
 Cả hai xin Tàu về phân xử
 Bọn Mạc Lê là thú hám danh
 Đăng Dung lại tự trói mình
 Lấy dây buộc cổ ở thành Nam Quan

Dung dâng biểu đầu hàng quân giặc
 Còn Trang Tông lại mách Đăng Dung :
 Tiếm ngôi rồi lại tự xưng
 Làm vua Đại Việt cúi dâng chuyện này

Vua nhà Minh hiểu ngay sự thể (1541-1546)
 Mạc Phúc Hải theo lệ cống mình
 Lạy , quỳ trước mặt quân Minh
 Để quan hội khám ở thành Nam Quan

Cho người mang đồ sang tuế cống
 Bị quân Minh rẻ rúng bồi thần
 Việc này nhục quốc khi dân
 Khiến cho bá tánh hận quân cầm quyền

Người trong nước bùng lên khởi nghĩa

Theo Trang Tông vì quá chán chê
 Nguyễn Kim là tổng chỉ huy
 Anh hùng hào kiệt theo về rất đông

Dương Chấp Nhất gian hùng họ Mạc (1545)
 Giả trá hàng giết được Nguyễn Kim
 Vua sai Trịnh Kiểm thay quyền
 Nam-Lê; Bắc-Mạc hai miền phân tranh

MẠC PHÚC NGUYÊN (1546- 1561)

Năm Bính Ngọ (1546) Phúc Nguyên kế vị
 Việc triều chính lại để chú coi
 Khiêm Vương Kính Điển dùng người
 Cùng quan Thái tử trong ngoài giữ yên

Mạc Kính Điển quyền hành quyết đoán(1546)
 Thẳng tay trừ, dẹp loạn Chính Trung
 Họ hàng giết lẫn lung tung
 Trung bèn chiếm cứ một vùng Quảng Yên

QUYỂN MƯỜI BỐN

LÊ TRUNG TÔNG HOÀNG ĐẾ (1548- 1556)

Thái tử Huyền sau khi cha chết

Được đưa lên kế nghiệp tiên vương
 Năm Mậu Thân (1548) lễ đăng quang
 Giữa triều ngự thị lo toan nước nhà

Việc Nam Triều phải qua Trịnh Kiểm
 Vua giao cho xét tuyển nhân tài
 Tính trừ mưu lược lựa thời
 Trung hưng đế chế trong ngoài vỗ yên

Lê Bá Ly tướng bên nhà Mạc(1550)
 Phùng Khắc Khoan và các anh hào
 Khải Khang, Nguyễn Thiếu cùng nhau(1552)
 Vượt biên để tới Nam triều Lam kinh

Vua cả mừng thưởng ban ủy lạo
 Phong chức tước áo mào cân đai(1551)
 Tùy theo sở đoản mỗi người
 Mà trao nhiệm vụ trông coi việc triều

Mở chế khoa vừa treo bảng hổ(1554)
 Đinh Bạt Tụy chấm đồ xuất thân
 Người làng Bùi Khổng , Nghệ An
 Là tay uyên bác danh nhân bấy giờ

Năm Bính Thìn nhà vua tạ thế(1556)
 Nước một ngày không thể không vua
 Chọn người tùy ở Thái sư
 Tìm trong con cháu Lê Trừ đưa lên

LÊ ANH TÔNG HOÀNG ĐẾ (1556 - 1573)

Lê Duy Bang trở thành thiên tử
 Lấy Phạm Đốc Bình bộ thượng thư
 Tạm tha thu thuế địa tô
 Trung hưng giếng mối tiền đồ tổ tiên

Thuở bấy giờ hai miền Nam Bắc
 Ở phương Nam là đất nhà Lê
 Phía Bắc họ Mạc trị vì
 Lấy đèo Tam Điệp mà chia tạm thời

TRỊNH KIỂM (1545- 1570)

Trịnh Kiểm người Sóc Sơn - Vĩnh Lộc
 Rất thông minh mưu lược hơn người
 Nguyễn Kim yêu mến vì tài
 Gã cho con gái , giao coi binh quyền

Khi Nguyễn Kim bị đầu độc chết
 Vua trao Kiểm kế nghiệp Tĩnh Công
 Toàn quyền thống lĩnh ngoài trong
 Đốc xuất binh tướng , bổ sung nhân tài

Thuần Phúc sai thượng thư Giáp Hải(1566)
 Đi lên miền địa giới Lạng Sơn
 Đón Lê Quang Bí sứ thần

Phái đi mười tám năm tròn tới nay

Trịnh Kiểm thay vua Lê điều khiển
Cuộc tương tranh trận tuyến hai miền
Sáu năm chinh chiến triền miên
Một hôm Kính Điển đem thuyền tấn công

Vào Thanh Hóa vượt sông Đại Lại(1555)
Quân nhà lê giữ núi Kim Sơn
Hai bên giao chiến tương tàn
Cuối cùng quân Mạc bị đòn phản công
Thọ Quận Công liệu mình không thoát
Nhảy xuống sông bắt chước Yết Kiêu
Sức người nào dễ chịu theo
Mệnh mông sáng nước rong rêu cuốn người

Hai năm sau vua sai đánh nữa (1557)
Thanh Quân Công chống giữ Nga Sơn
Vũ Lăng lựa kế đánh đồn
Khiến cho Kính Điển thua luôn trận này(1557)

Để đánh trả Kiểm sai năm vạn
Vừa chiến thuyền lính tráng binh lương
Giong buồm trực chỉ Sơn Nam
Hai bên quần thảo cùng đường lui quân

Cuộc chiến tranh không phân thắng bại
Khiến dân tình khốn khổ làm than
Lòng người quá đổi hoang mang
Bắc nam tương sát điêu tàn không nguôi

NGUYỄN HOÀNG (1558 - 1613)

Năm Mậu Ngọ, tháng mười, Trịnh Kiểm(1558)
Cho Nguyễn Hoàng vào trấn Hoá Châu
Đắp đài làm lễ đàn giao
Dậm chân đất mới vệt lau dựng nhà

Bỏ những lúc bôn ba sắt bốt
Nay tìm ra chỗ đất dung thân
Lựa nơi hiểm yếu đóng quân
Biển dâu nay đã biến dần gia trang
Năm Kỷ Mùi vừa gần tháng tám(1559)
Trịnh Kiểm đem sáu vạn tinh binh
Sau khi hiểu rõ sự tình
Đích thân làm tướng điều binh lên đường

Mạc Phúc Nguyên vội vàng ra ở
Đặt dinh cơ trú sở cửa Nam
Đóng từ Bạch Hạc-Nam Xang
Trại binh, thuyền chiến trải dàn một phương

Mặc cho Kiểm trên đường đánh tới
Chiếm một vùng ra mãi phía Tây
Dụ cho quân Trịnh sa lầy (1560)
Lén sai Kính Điển vào ngay Yên Trường

Quân Trịnh Kiểm hoang mang chẳng biết
Bị quân Mạc tập kích sau lưng
Tây Đô bối rối vô cùng